

# Lược biên về quân chế Việt Nam

## THỜI PHONG KIẾN

NGUYỄN VIỆT MẠCH

Nhiều người đọc và nghiên cứu các sách lịch sử như “Đại Việt sử ký toàn thư”, “Khâm Định Việt sử thông giám cương mục”, “Đại Nam thực lục”... gặp nhiều nhân vật có chức vụ thường bản khoản tự hỏi chức vụ các nhân vật ấy cao thấp khác nhau như thế nào, viết chính tả về chức vụ các nhân vật thế nào cho đúng. Để tìm hiểu về vấn đề trên, trong bài viết này xin giới thiệu lược biên về quan chế Việt Nam thời phong kiến. Trong đó, nhiệm vụ của từng chức vụ quan lại không ghi ở đây, mà chỉ lược ghi về chức vụ phẩm hàm thứ tự từ cao xuống thấp để bạn đọc tham khảo.

### Quan chế đời Trần

Quan chế đời Trần gồm có Tam Công, Tam Thiếu, Thái úy, Tư Mã, Tư Đồ, Tư Không là văn võ đại thần.

Tể tướng có Tả, Hữu Tướng quốc, Thủ tướng, Tham Tri. Văn giai nội chức có Thượng thư, Thị lang, Lang trung, Viên ngoại, Ngự sử. Ngoại chức có An phủ sứ. Nội chức: Phiêu kỵ thượng tướng quân, Cẩm vệ thượng tướng quân, Kim ngô đại tướng quân, Võ vệ đại tướng quân, Phó đô tướng quân... Ngoại chức: Kinh lược sứ, Phòng ngự sứ, Thủ ngự sứ, Quan sát sứ, Đô hộ, Đô thống, Tổng quản.

### Quan chế đời Lê

Theo lối cũ nhà Trần, trên là Tả, Hữu Tướng quốc, rồi đến Lễ bộ, Lại bộ, Nội các viên, Trung thư, Hoàng môn, Ba sĩ Môn hạ, ngũ đạo Hành Khiển (*Hành Khiển ở triều Nhập nội*

*Hành Khiển là chức quan cao cấp, Hành Khiển ở các lộ lo công việc ở các lộ).*

**Đời Lê Thánh Tông** đặt ra lục bộ, lục khoa, lục tự: Lục bộ: Lại bộ, Hộ bộ, Binh bộ, Công bộ, Hình bộ. Lục khoa: Lại khoa, Lễ khoa. Bình khoa, Hộ khoa, Công khoa, Hình khoa: Lục bộ có Thượng thư đứng đầu, đến Tả, Hữu Thị lang, Lang Trung, Viên ngoại lang, Tư vụ. Lục tự: Đại lý tự, Thái thường tự, Quang lộc tự, Thái bộ tự, Hồng lô tự, Thượng bảo tự. Quan lục tự có: Tự Khanh, Thiếu Khanh, Tự thừa.

**Đời Lê Thái Tổ** chia ra 5 đạo có Phủ, Lộ, Trấn, Châu, Huyện, Xã. Đạo có Hành Trấn, Tuyên Phủ Chánh phó sứ. Phủ có Tri phủ. Lộ có An phủ sứ, Trấn có Trấn phủ sứ. Châu có Phòng ngự sứ Huyện có Chuyển vận sứ và Tuần sát sứ, Xã có Xã quan.

**Đời Lê Thánh Tông** chia ra 12 đạo. Mỗi đạo có Toà Độ, Toà Thừa, Toà Hiến. Toà Độ: Chánh phó tổng binh. Toà Thừa: Thừa chính chánh phó sứ. Toà hiến có Hiến sát chánh phó sứ. Đặt quan Hà đê và quan Khuyến nông lo nông nghiệp, chăm sóc đê điều.

### Quan chế triều Nguyễn

Quan chế triều Nguyễn đặt các phẩm, cấp quan chế từ nhất phẩm đến cửu phẩm. *Chánh nhất phẩm*. Ban văn: Cần chính điện đại học sĩ, Văn minh điện đại học sĩ. Võ Hiến điện đại học sĩ. Đông các đại học sĩ. Ban võ: Ngũ quân Đô thống phủ, Đô thống chương phủ sứ.

**Tòng nhất phẩm:** Văn: Hiệp biện đại học

sĩ; Võ: Ngũ quan Đô thống phủ đô thống.

**Chánh nhị phẩm:** Văn: Thượng thư, Tổng đốc, Tả hữu đô ngự sử; Võ: Thống chế, Đề đốc.

**Tòng nhị phẩm:** Văn: Tham tri, Tuần phủ, Tả, Hữu Phó đô ngự sử; Võ: Chương vệ, Khinh xa đô úy, Đô chỉ huy sứ, Phó đề đốc.

**Chánh tam phẩm:** Văn: Chương viện học sĩ, Thị lang, Đại lý tự khanh, Thái thường tự khanh, Bộ chính sứ, Trục học sứ, Thông chính sứ, Thiêm sứ, Phủ doãn; Võ: Nhất đẳng thị vệ, Chỉ huy sứ, Thân cấm binh, Vệ úy, Lãnh binh.

**Tòng tam phẩm:** Văn: Quang lộc tự khanh, Thái bộ tự khanh, Thông chính phó sứ; Võ: Binh mã sứ, Tích binh vệ úy, Thân cấm binh phó vệ úy, Phó lãnh binh, Phiêu kỵ đô úy, Phủ đô úy.

**Chánh tứ phẩm:** Văn: Hồng lô tự khanh, Đại lý tự thiếu khanh, Tế tửu lang trung, Thị độc học sĩ, Thiêm thiên sứ, Thái úy viện sứ, Phủ thừa án sát sứ; Võ: Quan cơ, Nhị đẳng thị vệ, Binh mã phó sứ, Tinh binh phó vệ úy, Thành thủ úy.

**Tòng tứ phẩm:** Văn: Quang lộc tự thiếu khanh, Thái bộc tự thiếu khanh, Chương ấn, Cấp sự trung, Thị giảng học sĩ, Kinh kỳ đạo, Ngự sử, Từ nghiệp, Từ tế sứ, Quán đạo; Võ: Phó quan cơ, Tuyên Úy sứ, Kỵ đô úy.

**Chánh ngũ phẩm:** Văn: Hồng lô tự thiếu khanh, Giám sát ngự sử, Hàn Lâm viện thị độc, Viện ngoại lang. Trường sử, Tư tế phó sứ, Ngự y, Giám chánh, Tào chính phó sứ, Đốc học, Phó quản đạo; Võ: Tam đẳng thị vệ, Thân cấm binh Chánh đội trưởng, Phòng thư úy.

**Tòng ngũ phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện thị giảng, Hàn Lâm viện thừa chỉ, Miếu lang. Giám phó, Phó trưởng sử, Phó ngự y, Tri phủ; Võ: Tinh binh chánh đội, Tứ đẳng thị, Thân cấm binh chánh đội trưởng, Suất đội, Tuyên phó sứ, Phi kỵ úy.

**Chánh lục phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện trước tác, Chủ sự, Đồng tri phủ, Kinh huyện, Tri huyện, Y tả viện phán, Ngũ quan chánh; Võ: Ngũ đẳng thị vệ, Cẩm y hiệu úy, Tinh binh chánh, Đội trưởng suất đội, Thổ binh chánh đội, Trợ quốc lang.

**Tòng lục phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện tu soạn, Tri huyện, Tri châu, Miếu thừa, Học chánh, Thông phán, Thổ tri phủ, Y hữu viện phán; Võ: Thân cấm binh chánh đội trưởng, Ân kỵ úy, Thổ binh chánh đội trưởng, Suất đội.

**Chánh thất phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện biên tu, Tư vụ, Lục sự, Giám thừa, Giám linh đài lang, Giáo thụ kinh lịch; Võ: Thân cấm binh chánh đội trưởng, Nội tạo tử chánh tượng, Tinh binh chánh đội trưởng.

**Tòng thất phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện kiểm thảo, Y chánh, Tinh binh đài trang, Thổ Tri Huyện, Tri châu; Võ: Tinh binh đội trưởng, Phung ân úy, Dịch thừa; Tòng thất phẩm thiên hộ, Nội tạo phó tư tượng.

**Chánh bát phẩm:** Văn: Hàn Lâm điển tịch, Huấn đạo, Chánh bát phẩm thư lại; Võ: Chánh bát phẩm đội trưởng, Chánh bát phẩm bá hộ. Dịch mục, Chánh bát phẩm chánh tư tượng.

**Tòng bát phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện điển bạ, Y phó, Tòng bát phẩm thư lại; Võ: Tòng bát phẩm đội trưởng, Tòng bát phẩm bá hộ, Thừa ân úy, Tòng bát phẩm phó tư tượng...

**Chánh cửu phẩm:** Văn: Hàn Lâm cung phụng, Chánh cửu phẩm thư lại, Thái y, Y chánh, Tư thừa phủ lại mục; Võ: Chánh cửu phẩm đội trưởng, Phủ lệ mục, Chánh cửu phẩm bá hộ, Chánh cửu tượng mục.

**Tòng cửu phẩm:** Văn: Hàn Lâm viện đãi chiếu. Tổng cửu phẩm thư lại, Tinh Y sinh, Huyện lại mục, Chánh tổng; Võ: Tòng cửu phẩm đội trưởng, Tòng cửu phẩm bá hộ, Huyện lệ mục. Tòng cửu phẩm tượng mục.

N.V.M

Nguồn: (Theo tài liệu của Học giả Hoàng Hoa)